

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 30-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Ca và bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 120/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Xuân T, sinh năm 1987 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: KDC Đ, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Phạm Văn T1 và bà Cao Thị P; vợ là Ngô Thị N, sinh năm 1986; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC ngày 7/2/2013 của Công an Thị xã Chí Linh về hành vi Tàng trữ hàng cấm, bị cáo đã nộp phạt ngày 08/02/2013.

Bị tạm giữ ngày 31/10/2023, chuyển tạm giam ngày 03/11/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Chí Linh; Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1957. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 31/10/2023, Phạm Xuân T đi xe đạp điện màu đen loại 133M từ nhà ở khu dân cư Đ, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương đến đường Y gần Trung Tâm Giáo Dục Nghề Nghiệp Giáo Dục Thường Xuyên thành phố C, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua 200.000 đồng tiền ma túy của 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch, được 01 gói ma túy để trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, màu vàng, T cầm gói ma túy cho vào chỗ để chân của chiếc xe đạp điện và đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi T đi đến trước cổng nhà số 8, ngõ 97 đường Đ thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, T nhìn thấy lực lượng Công an thành phố Chí Linh do sợ hãi nên đã dùng chân phải gạt gói ma túy xuống dưới đất thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại vị trí ngay dưới chân T: 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Vinataba chứa 01 túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ, kích thước (1,5x2)cm, có chứa chất bột tinh thể màu trắng; 01 chiếc xe đạp điện màu đen loại 133M. T khai chất bột màu trắng là ma túy, T vừa mua mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 538/KL-KTHS ngày 3/11/2023 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định khối lượng là 0,133g là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,087g ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khoá màu đỏ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-CL ngày 28/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Phạm Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135,

khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T từ 13-16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/10/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 0.087gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, 01 vỏ bao thuốc lá vinataba.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Xuân T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 31/10/2023, tại trước cổng nhà số 8 ngõ 97 đường Đ thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Phạm Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép 0.133 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng .

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định

tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Chất ma túy có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Ma túy không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người mua ma túy về sử dụng không bán lại nhằm mục đích kiếm lời, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,087g ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu huỷ theo quy định tại c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ. 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu vinataba, đều không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Các vấn đề khác:

[9.1] Đối với chiếc xe đạp điện màu đen loại 133 M là của chị Ngô Thị N vợ T không biết việc T sử dụng xe đạp để đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả lại chiếc xe đạp cho chị N, đồng thời không đặt ra việc xử lý đối với chị N.

[9.2] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Xuân T không xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Chí Linh không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T 13 (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/10/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 0.087gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, đều được niêm phong trong phong bì số 538/KL-KTHS, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu vinataba (*Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2023 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh*).

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Xuân T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh (01);
- VKSND tỉnh Hải Dương (01);
- Chi cục THADS TP. Chí Linh (01);
- Công an thành phố Chí Linh (01);
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ của Công an nhân dân (Công an thành phố Chí Linh) (01);
- CQCSĐT-Công an thành phố Chí Linh (01);
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương (01);
- Bị cáo (01);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (01);
- Lưu hồ sơ (01);
- Lưu TA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thị Luyến